TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2025/QĐST-HNGĐ	*Nghệ An, ngày 23 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 64/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 09 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Anh NGUYỄN PHI P Sinh ngày: 12/07/1987

Địa chỉ: Xã T, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, theo Giấy chứng nhận kết hôn ngày 08/12/2014. Nay là: Tổ dân phố T, phường Đ, tỉnh Quảng trị.

Căn cước công dân: 044087000742

Bị đơn: Chị VI THỊ Y Sinh ngày: 02/04/1995

Địa chỉ: Xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An, theo Giấy chứng nhận kết hôn ngày 08/12/2014. Nay là: Bản X, xã C, tỉnh Nghệ An.

Căn cước công dân: 040195001051;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án";

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Phi P và chị Vi Thị Y.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1]Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Phi P và chị Vi Thị Y thuận tình ly hôn.

[2.2]Về con chung: Giao con chung tên là Nguyễn Gia B, sinh ngày: 16/03/2015 cho chị Vi Thị Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng: Anh Nguyễn Phi P có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Gia B mỗi tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng) cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) kể từ ngày 23/09/2025.

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh Nguyễn Phi P không trực tiếp nuôi con chung, có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một bên hoặc các bên thì thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Phi P và chị Vi Thị Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.4] Về án phí: Anh Nguyễn Phi P tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm; và phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp

dưỡng nuôi con chung. Tổng số tiền án phí anh P phải chịu là: 300.000đ, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà anh Nguyễn Phi P đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0000569 ngày 11/09/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND khu vực 10 – Nghệ An;*
- *UBND xã C;*
- *Chi cục THADS tỉnh Nghệ An;*
- *Phòng THADS KV10-Nghệ An;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Lương Huyền Anh